

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ XUYỀN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 158/2021/HNGĐ-ST

Ngày 27 - 9 - 2021

V/v ly hôn

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYỀN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lã Phi Hùng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Quang Huy và bà Nguyễn Kim Oanh

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Dung, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Ông Ngô Thanh Hải - Kiểm sát viên

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở TAND huyện Phú Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 142/ 2021/ TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2021 về việc kiện ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/ 2021/ QĐXXST – HNGĐ ngày 10/9/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2021/QĐST - DS ngày 21/9/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Văn H, sinh năm 1958

HKTT: Thôn Đ, xã T, huyện H, TP Hà Nội.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963

HKTT: Thôn L 2, xã T, huyện X, TP Hà Nội

Ông Huyền có mặt, bà Loan vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn xin ly hôn và những lời khai tại Tòa, nguyên đơn ông Lê Văn Huyền trình bày:

- Về hôn nhân: Ông H và bà Nguyễn Thị L tự nguyện kết hôn vào ngày 11/9/2018, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phương Tú, huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn ông H về chung sống với bà L ngay tại gia đình bà L ở thôn Thành Lập 2, xã Minh Tân, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, mỗi người có một quan điểm lối sống khác nhau, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm sống. Đầu năm 2021 ông H không chung sống với bà L nữa. Vợ chồng đã ly thân gần 01 năm nay không còn quan hệ gì. Nhận thấy tình cảm không còn, hạnh phúc không có, ông Huyền đề nghị được ly hôn với bà L.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Không nợ lẫn gì ai.

Về phía bà Nguyễn Thị L:

Quá trình giải quyết vụ án, bà L không đến Tòa làm việc, nên Tòa án đã tiến hành xác minh tại UBND xã Minh Tân và làm việc với bà Nguyễn Thị H (chị gái bà L cùng chung sống với bà L). Qua xác minh cho thấy bà L vẫn có hộ khẩu thường trú và trú tại thôn Thành Lập 2, xã Minh Tân, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội. Bà L đã nhận được Thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa nhưng không đến Tòa làm việc.

Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ, phía bà Nguyễn Thị H (chị gái bà L) cũng khẳng định đã liên hệ và thông báo lại cho bà L nội dung các văn bản tố tụng của Tòa án về việc giải quyết ly hôn nhưng bà L cố tình không đến Tòa làm việc, nên không rõ quan điểm của bà L.

Tại phiên tòa: Ông Lê Văn H vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình.

Đại diện VKSND huyện Phú Xuyên tham gia phiên tòa phát biểu về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định về thủ tục tố tụng của Pháp luật TTDS trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tố tụng, bị đơn chưa chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tố tụng của mình.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Lê Văn Huyền cho ông Huyền được ly hôn với bà Nguyễn Thị L và không xem xét quan hệ tài sản chung vợ chồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Về tố tụng: Mặc dù vào thời điểm Tòa án tiến hành giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thị L vẫn có mặt tại nơi cư trú, Tòa án đã tiến hành giao, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng vẫn không thấy bà L đến Tòa làm việc, nên bị coi là trường hợp bị đơn cố tình không đến Tòa làm việc; vì vậy, không cần sự có mặt của bà L, Tòa án vẫn tiến hành đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Về hôn nhân: Xét quan hệ hôn nhân của ông Lê Văn Huyền và bà Nguyễn Thị Loan, tuy là cuộc hôn nhân tự nguyện, tiến bộ có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phương Tú, huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội, thời gian chung sống với nhau chẳng được bao nhiêu, sau đó cả hai không chung sống với nhau nữa, bằng việc ông Huyền bỏ về gia đình nhà đẻ ở là một bằng chứng nói lên quan hệ hôn nhân giữa ông H và bà L tuy không rõ nguyên nhân từ đâu, song đã ẩn chứa những mâu thuẫn, bất đồng hết sức nghiêm trọng.

Do thời gian ly thân đã gần 01 năm, mọi nứu kéo trở nên vô vọng, tình cảm vợ chồng không còn, phía ông H quyết định xin ly hôn bà L. Quá trình tố tụng, việc bà L cố tình không chịu đến tòa làm việc không chỉ thể hiện thái độ không tôn trọng cơ quan tố tụng mà ở một góc độ khác còn thể hiện ý thức không mong muốn hòa giải đoàn tụ vợ chồng.

Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa ông H và bà L đã thực sự trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân tồn tại

chỉ là hình thức, không còn ý nghĩa. Vì vậy, yêu cầu của ông Huyền xin ly hôn bà Loan là có cơ sở, nên áp dụng các quy định tại các Điều 51, 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 39 của BLDS chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Lê Văn Huyền, cho ông Huyền được ly hôn với bà Nguyễn Thị L.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, công nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án do bà L không đến Tòa làm việc, nên chưa có đầy đủ căn cứ xác định được tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng. Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự vắng mặt, nên phân tài sản, công nợ của vợ chồng, cần tách ra chưa xét trong vụ án này và sẽ được giải quyết trong vụ án khác nếu có tranh chấp phát sinh.

Về án phí: Ông Lê Văn H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình. Điều 39 BLDS; Điều 147 Bộ luật TTDS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ông Lê Văn H được ly hôn bà Nguyễn Thị L.
2. Về án phí: Ông Lê Văn H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào khoản tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại biên thu tạm ứng án phí số AA/2020/0047601 ngày 21/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên. Ông H đã nộp đủ án phí án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

### **Nơi nhận:**

- TAND Thành phố;
- VKSND Thành phố, huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã Phương Tú;
- Lưu hồ sơ + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

( đã ký)

**Lã Phi Hùng**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**





**Nơi nhận:**

- TAND thành phố
- VKSND thành phố, huyện
- Chi cục THADS huyện.
- Các đương sự.
- UBND xã Quang Lăng
- Lưu hồ sơ + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lã Phi Hùng**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**